

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 15 /Công Ty CP Acecook Việt Nam/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân:

CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

Địa chỉ:

LÔ SỐ II-3 và II-5, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.

Điện thoại:

02838154064

Fax:

02838154067

Email:

info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp:

0300808687

Sản phẩm được sản xuất tại 3 nhà máy của Acecook đã có giấy chứng nhận đủ điều kiện và 1 nhà gia công đã có giấy chứng nhận đủ điều kiện tại Tp Hồ Chí Minh

STT	Số giấy CN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ nhà máy sản xuất
1	000803/2017/ATTP-CNĐK	22.08.2017	Cục An Toàn Thực Phẩm	Thị Trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
2	272/GCNATTP-SCT	04.05.2017	Sở Công Thương Tỉnh Bắc Ninh	Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.
3	06/GCNATTP-SCT	03.01.2018	Sở Công Thương Tp Đà Nẵng	Lô D3, đường số 10, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm

MIẾN PHÚ HƯƠNG YẾN TIỆC

Số tiêu chuẩn:

M02-18

2. Thành phần:

Tinh bột (khoai tây, khoai mì, đậu hà lan), chất làm dày (starch acetate (1420)), tinh bột đậu xanh 25,50 g/kg.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

24 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng :
NSX_ngày_tháng_năm_ký hiệu nhà máy sản xuất và thông tin khác tùy từng nhà máy.
Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Qui cách đóng gói và chất liệu bao bì

Qui cách đóng gói:
Khối lượng tịnh 1 gói (g/gói): 210 g +/- 9,0 g
Số lượng block/thùng carton: 10 block/thùng.

Chất liệu bao bì:
Sản phẩm được đựng trong bao bì cấu trúc PP (polypropylen) tiếp xúc an toàn với thực phẩm. Sau đó các sản phẩm được đóng vào thùng carton.

5. Tên và địa chỉ nhà gia công sản phẩm:

Tên: Chi nhánh 1 CÔNG TY TNHH HOÀN VŨ VIỆT NAM.

Địa chỉ: 297 Lê Minh Nhựt, Ấp Xóm Huế, Xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện: số 75/2017/NNPTNT-HCM do Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn TP HCM cấp ngày 15.05.2017

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa , tham chiếu thông tư 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT

Nhãn đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

1. Giới hạn kim loại nặng:

phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011/BYT
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,1	Mục 2.18
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2	Mục 3.18

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011/BYT
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0	Mục 1.6
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	4,0	Mục 1.6
3	Ochratoxin A	µg/kg	3,0	Mục 2.2
4	Deoxynivalenol	µg/kg	750,0	Mục 4.4
5	Zearalenone	µg/kg	75,0	Mục 5.3

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	10^6
2	Coliform	cfu/g	10^3
3	E-Coli	cfu/g	10^2
4	S.aureus	cfu/g	10^2
5	Cl. Perfringens	cfu/g	10^2
6	B. cereus	cfu/g	10^2
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10^3

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Độ ẩm vất miễn	%	14,0

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên nhãn	Khoảng dao động
1	Giá trị năng lượng	kcal/35g	≤ 127	≤ 127
2	Hàm lượng chất béo	g/35g	≤ 0,1	≤ 0,1
3	Hàm lượng carbohydrate	g/35g	31,3	25,0 ~ 37,6
4	Hàm lượng chất đạm	g/35g	≤ 0,1	≤ 0,1

Tp Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2018
ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

Stamp: **CƠ QUAN
ACECOOK
VIỆT NAM**
D. T. N. PH. - TP. HỒ CHÍ MINH

TAMADA MOTOHIKO
GD. Khởi Marketing
General Manager, Marketing Div



TAMADA MOTOHIKO
 GĐ. Khối Marketing
 General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ: PMIY/6.18



TAMADA MOTOHIKO
GD. Khối Marketing
General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ: PMIY/6.18